TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:154/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 18 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị H.

Địa chỉ: Tổ 15a, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N.

Địa chỉ: Đại đội c, tiểu đoàn Y; sư đoàn Quân chủng p.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hà Hiếu M, sinh ngày 17/11/2017 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn

Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là: 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2018.

Anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Hà Thị H có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên nếu anh Nguyễn Văn N không thanh toán đúng thời hạn. Anh N còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự.

- Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con (chị H nhận chịu thay Anh N). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị H đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0000582 ngày 22/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái **(**Chị H đã nộp đủ). Anh Nguyễn Văn N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3 . Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Đương sự;
- VKS, THA thành phố Yên Bái;
- UBND p. N;
- Lưu: HS; TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Độ